

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 24/2018/HNGĐ-ST

Ngày 21/6/2018

V/v: Thay đổi người trực tiếp
nuôi con.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thúy Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Lợi;

Bà Nguyễn Thị Mai.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị
Việt Hà - Kiểm sát viên.*

Ngày 21 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 279/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2018, về việc “*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2018.

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984 (Có mặt);

Địa chỉ: Lôi K, Hồng K, Bình G, Hải Dương.

Bị đơn: Chị Nhữ Thị T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Xóm B, xã U, A, Hà Nội.

Nơi tạm trú: Số 89, tổ 14, thị trấn A, huyện A, thành phố Hà Nội.

(Chị T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 25/9/2017 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn C trình bày:

Năm 2005, anh kết hôn với chị T. Anh chị có hai con chung là cháu D Nguyễn Nhữ Thùy D, sinh 23/5/2006 và cháu Nguyễn Thị Hà P, sinh 29/11/2011. Do vợ chồng chung sống không hạnh phúc nên chị T có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Ngày 23/5/2014, Tòa án nhân dân huyện Bình G, tỉnh Hải Dương giải quyết ly hôn cho anh chị. Giải quyết về con chung: Tòa án huyện Bình G giao cho anh C trực

tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Nhữ Thùy D, giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Hà P vì lúc đó cháu P chưa đủ 36 tháng tuổi nên phải giao cho mẹ nuôi dưỡng. Chị T đã mang con về cho anh C nuôi từ trước thời điểm ly hôn, khi cháu mới 05 tháng tuổi. Sau khi có bản án, cháu P vẫn ở cùng anh C, sau đó chị T yêu cầu thi hành án nên cháu P được giao cho mẹ nuôi dưỡng. Một tuần sau, anh C đến thăm con thấy con gầy gò ốm yếu, thấy bố cháu theo về, chị T cũng đồng ý để anh đưa con về với anh. Kể từ thời điểm đó, cháu P ở hẳn với bố. Trên thực tế, anh C vẫn nuôi cháu P kể từ khi cháu mới 05 tháng tuổi cho đến thời điểm hiện tại. Hiện tại, cháu P vẫn ở cùng anh C và ông bà nội và học tiểu học tại trường Tiểu học Hồng K, Bình G, Hải Dương. Trong thời gian cháu P ở cùng anh C, chị T không cấp dưỡng nuôi con cho anh, không qua lại thăm nom con chung. Hiện tại chị T có gia đình riêng, có con nhỏ với người chồng mới và đều sinh sống tại số 89, tổ 14, thị trấn A, thành phố Hà Nội. Cháu P đã quen với nếp sống hiện tại, có bạn bè và môi trường giáo dục của nhà trường, quen với nếp sống của gia đình anh, được sống gần gũi với chị gái D, ở với anh cuộc sống của cháu không bị xáo trộn, ổn định về tâm lý, tốt hơn cho việc học tập.

Anh C khẳng định có điều kiện tốt để đảm bảo việc nuôi cháu P. Hiện tại anh làm việc tại Công ty TNHH Nissen Electric Hà Nội, địa chỉ: Lô I-3 KCN Thăng Long, A, Hà Nội có thu nhập ổn định 10.000.000 đồng/tháng. Hằng ngày, anh vẫn về nhà buổi tối cho con học, Thứ bảy, Chủ nhật anh đều dành trọn thời gian chăm sóc các con.

Nay, anh C có nguyện vọng: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện A đưa ra quyết định cho anh được trực tiếp nuôi cháu P, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn chị trình bày: Ngày 23/5/2014, chị và anh C được Tòa án nhân dân huyện Bình G giải quyết cho ly hôn. Chị được Tòa án giao cho nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Hà P, sinh ngày 29/11/2011, anh C nuôi cháu D Nguyễn Nhữ Thùy D, sinh ngày 23/5/2006. Sau khi Tòa án giải quyết thì cháu P vẫn ở với chị. Anh C đến thăm con, đón con về chơi không giao con lại cho chị. Khi vợ chồng chị về thăm con, ông bà nội cháu không cho nhận quà của mẹ, nói lời không hay với vợ chồng chị. Chị khẳng định cháu P ở với anh C từ khi cháu 05 tháng tuổi cho đến nay. Nguyện vọng của chị vẫn muốn được nuôi con. Công việc hiện tại của chị làm nghề cắt tóc. Tổng thu nhập của cả hai vợ chồng chị khoảng 10.000.000 đồng/tháng. Vợ chồng chị và con nhỏ đang ở tại nhà thuê đồng thời làm cửa hàng cắt tóc tại số 89, tổ 14, thị trấn A, huyện A, Hà Nội.

Do công việc của chị rất bận lại có con nhỏ nên chị không đến Tòa, chị xin được vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc của Tòa án.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn anh C vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, anh khẳng định có đủ điều kiện nuôi cháu P và thực tế anh đã nuôi cháu từ khi cháu 05 tháng tuổi đến nay.

Bị đơn chị T vắng mặt tại phiên tòa nhưng cũng có ý kiến bằng văn bản gửi Tòa án thể hiện quan điểm của chị trước yêu cầu của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; vụ án được thụ lý đúng thẩm quyền; Tòa án đã xác định đúng tư cách của những người tham gia tố tụng; Tòa án đã thu thập đầy đủ tài liệu, chứng cứ để đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa, thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Phiên tòa diễn ra công khai, dân chủ, đề cập đến mọi vấn đề phải giải quyết trong vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, chị T có đơn xin xét xử vắng mặt Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 227 xét xử vắng mặt bị đơn.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Đề nghị Tòa án tuyên :

+ Chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của anh Nguyễn Văn C đối với chị Nhữ Thị T.

+ Giao cháu Nguyễn Thị Hà P cho anh C nuôi dưỡng đến khi cháu trưởng thành hoặc có quyết định khác.

+ Về án phí : Vụ án áp dụng án phí không có giá ngạch theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]**Về tố tụng:** Anh Nguyễn Văn C yêu cầu Tòa án giải quyết yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị T đang cư trú tại địa huyện A, như vậy thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc về Tòa án nhân dân huyện A theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của bộ luật tố tụng dân sự.

[2]Về nội dung vụ án:

Cả nguyên đơn anh Nguyễn Văn C và bị đơn chị T đều khẳng định thực tế anh C đã nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Hà P từ khi cháu 05 tháng tuổi cho đến nay, tức là anh C đã trực tiếp nuôi cháu P từ trước thời điểm anh chị ly hôn. Hiện tại cháu sinh sống, học tập ổn định Hồng K, Bình G, Hải Dương, được bố và ông bà nội chăm sóc.

Qua các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ thể hiện:

- Tại đơn xin xác nhận đề ngày 29/5/2018 thể hiện cháu Nguyễn Thị Hà P đang học tập tại Trường tiểu học Hồng K, Bình G, Hải Dương.

-Tại đơn xin xác nhận thường trú và thời gian nuôi dưỡng con thể hiện: Cháu Nguyễn Thị Hà P được bố đẻ và ông bà nội nuôi dưỡng.

Tại Quyết định thi hành án số 04/QĐ-CCTHA ngày 06/10/2014 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình G thể hiện cho thi hành án đối với anh Nguyễn Văn C, buộc anh Nguyễn Văn C phải giao cháu Nguyễn Thị Hà P cho chị T chăm sóc nuôi dưỡng.

Tại bản tự khai của ông Nguyễn Văn M, bà Bùi Thị T là ông bà nội cháu P thể hiện: Cháu P ở cùng bố và ông bà, được ông bà và bố chăm sóc.

Xét thấy: Cả anh C và chị T đều có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu P. Nguyên vọng đó là chính đáng. Tuy nhiên giao con cho ai cũng cần xét đến điều kiện trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đảm bảo điều kiện sống, phát triển tốt nhất cho đứa trẻ.

Mặc dù có Quyết định thi hành án buộc anh C giao con cho chị T, tuy nhiên trên thực tế, anh C vẫn trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu P từ khi cháu P 05 tháng tuổi cho đến thời điểm hiện tại, chị T khai là chị có nguyện vọng nuôi cháu P song không có động thái tích nào thể hiện mong muốn đó. Bản thân chị cũng ít khi thăm nom, chăm sóc con chung, chị không cấp dưỡng nuôi con cho anh C trong suốt thời gian cháu P ở với anh C, chị T không đón cháu P trở lại sinh sống cùng. Theo chị T khai anh C đến thăm con, đón con về chơi không giao con lại cho chị nhưng chị T không xuất trình tài liệu chứng cứ xác định anh C không giao con, cản trở việc nuôi dưỡng con của chị. Đồng thời chị T cũng không có chứng cứ nào chứng minh chị có về đón con hay không.

Về điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung: Do chung sống cùng nhà với bố mẹ đẻ, nên điều kiện về nơi ở đảm bảo, bố mẹ anh cũng hỗ trợ đắc lực cho anh trong việc nuôi dưỡng cháu P. Hiện tại cháu P được chăm sóc, nuôi dưỡng và học tập ổn định tại thôn Lôi K, xã Hồng K, huyện Bình G, tỉnh Hải Dương, được sống cùng chị gái D. Nếu cháu P ở với anh C cuộc sống của cháu không bị xáo trộn, ổn định tâm lý, ổn định việc học tập và sinh hoạt của cháu. Hiện tại anh làm việc tại Công ty TNHH Nissen Electric Hà Nội, địa chỉ: Lô I-3 KCN Thăng Long, A, Hà Nội có thu nhập ổn định 10.000.000 đồng/tháng.

Về phía chị T, hiện tại chị T đã có gia đình riêng, có con nhỏ sinh 2016 với người chồng mới, nơi ở đồng thời là nơi làm việc của hai vợ chồng thuê tại tổ 14, thị trấn A, A, Hà Nội nên không tiện cho việc chăm sóc, học tập và sinh hoạt của cháu P.

Do vậy, anh C có đề nghị được thay đổi quyền nuôi con xét thấy yêu cầu của anh là có căn cứ do chị T là người trực tiếp được nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3]Về án phí: Nguyên đơn anh C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4]Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình.
- Căn cứ khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 4 Điều 147; 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự.
- Căn cứ Khoản 8 Điều 27 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án năm 2009.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của anh Nguyễn Văn C đối với chị Nhữ Thị T. Giao cháu Nguyễn Thị Hà P sinh ngày 29/11/2011 cho anh Nguyễn Văn C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành hoặc có quyết định khác của Tòa án. Tạm miễn cấp dưỡng cho chị Nhữ Thị T do anh C không yêu cầu cho đến khi có quyết định khác của Tòa án.

Chị T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về án phí: Anh C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận anh C đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án huyện A nay chuyển thành án phí, anh C đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Anh C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị T có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- VKSND thành phố Hà Nội
- VKSND huyện A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ..

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Thúy Hà

